

CTCP Tập đoàn Hòa Phát – HSX: HPG

KHUYẾN NGHỊ: MUA

Giá mục tiêu: 32,700 VNĐ

Upside: +53%

CHI TIẾT CẬP NHẬT KẾT QUẢ KINH DOANH QUÝ 2.2026:

Kết thúc Quý 2.2026, HPG ghi nhận doanh thu thuần = 55,159 tỷ VND (+54% YoY), LNST - CĐTTS = 6,371 tỷ VND (+50% YoY). Một số điểm nhấn như sau:

- Doanh thu mảng thép đạt 53,436 tỷ VND (+59% YoY) chủ yếu nhờ sản lượng đạt 3.8 triệu tấn (+30% YoY), giá bán thép tăng.** Trong đó, (1) Sản lượng HRC/CRC gần 2 triệu tấn (+64% YoY) do hàng rào thuế quan đối với HRC từ Trung Quốc đã bắt đầu có hiệu quả, (2) Sản lượng thép xây dựng đạt 1.3 triệu tấn (+2% YoY)¹ do thị trường Bất động sản hồi phục. (3) Giá bán thép các loại tăng phổ biến từ 8 – 10% do chi phí vận chuyển như xăng dầu tăng. Riêng giá thép xây dựng tăng cao hơn (+16% YoY), được hỗ trợ bởi thị trường Bất động sản nội địa, giá bán HRC + 11% YoY nhờ chính sách chống lẩn tránh đối với HRC thông qua vào đầu Quý 2.
- Doanh thu mảng nông nghiệp đạt 1,523 tỷ VND (-32% YoY) chủ yếu do sản lượng heo thương phẩm sụt giảm sau khi Trại Minh Đức sửa chữa lớn vào Quý 3.2025 và Công ty quyết định giữ heo con để tái đàn.**
- Biên lợi nhuận gộp đạt 19.0% (+0.7 điểm % YoY) do sản lượng tăng và giá bán tăng.** So với Quý 1.2026, biên lợi nhuận gộp tăng 3.2 điểm %, thúc đẩy chính bởi giá thép tăng (Thép xây dựng +9% QoQ, HRC/CRC +13% QoQ).
- Chi phí lãi vay đạt 1,520 tỷ VND (+246% YoY) do (1) Quy mô nợ vay tăng phục vụ HĐKD, (2) Dự án Dung Quất 2.2 đi vào hoạt động.**
- Ngoài ra, Chi phí bán hàng đạt 1,718 tỷ VND (+108% YoY) chủ yếu do tăng chi phí vận chuyển, xuất khẩu trong bối cảnh giá xăng dầu tăng.**

Tóm lại, LNST – CĐTTS + 50% YoY chủ yếu đến từ sản lượng + 30% YoY và giá bán tăng.

KQKD	2023	2024	2025	2026F	2027F
Doanh thu thuần	118,953	138,855	156,116	221,570	239,871
Lợi nhuận gộp	12,938	18,498	24,498	39,652	48,090
NPATMI	6,835	12,020	15,450	27,911	32,576
EPS	1,175	1,879	2,013	3,306	3,858

¹: Sản lượng tiêu thụ thép xây dựng trong Quý 1 + 20% YoY. Do đó, BSC đánh giá mức tăng trưởng +2% YoY trong Quý 2.2026 vẫn rất tốt.

BÁO CÁO CẬP NHẬT

20/08/2026 – HSX: HPG

Trung tâm phân tích BSC

Phạm Quang Minh

(Chuyên viên phân tích)

minhpg@bsc.com.vn

Thông tin doanh nghiệp

Giá hiện tại (VND):	21,400
Cổ phiếu LH (Triệu):	8,443
Vốn hoá (Tỷ VND):	179,853
Thanh khoản 30n (Triệu):	11.8
Sở hữu nước ngoài:	21%

Mở tài khoản



PHỤ LỤC: BẢNG TÓM TẮT KẾT QUẢ KINH DOANH QUÝ 2.2026

Chỉ tiêu	Q1.2026	Q2.2025	Q2.2026	% QoQ	% YoY	1H.2025	1H.2026	% YoY
Doanh thu thuần	52,901	35,911	55,159	4%	54%	73,532	108,060	47%
Giá vốn	(44,536)	(29,321)	(44,671)	0%	52%	(61,518)	(89,207)	45%
Lãi gộp	8,365	6,590	10,488	25%	59%	12,014	18,853	57%
Doanh thu tài chính	5,938	498	617	-90%	24%	936	6,555	600%
Chi phí tài chính	(1,869)	(979)	(1,926)	3%	97%	(1,950)	(3,795)	95%
Trong đó: Lãi vay	(1,333)	(439)	(1,520)	14%	246%	(1,066)	(2,853)	168%
Lãi từ CTLK	-	-	-	-	-	-	-	-
Chi phí bán hàng	(1,345)	(825)	(1,718)	28%	108%	(1,563)	(3,063)	96%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	(386)	(322)	(308)	-20%	-4%	(670)	(694)	4%
Lãi từ HĐKD								
Thu nhập khác, ròng	58	12	30	-49%	156%	45	88	96%
Lợi nhuận trước thuế	10,762	4,972	7,185	-33%	44%	8,812	17,947	104%
Thuế	(1,706)	(708)	(760)	-55%	7%	(1,198)	(2,466)	106%
Lợi nhuận sau thuế	9,056	4,265	6,424	-29%	51%	7,614	15,480	103%
Lợi ích CĐTS	62	8	53	-14%	588%	13	115	768%
LNST - CĐTS	8,994	4,257	6,371	-29%	50%	7,601	15,365	102%
Doanh thu								
Thép	50,859	33,531	53,436	5%	59%	70,119	104,295	49%
Nông nghiệp	1,763	2,240	1,523	-14%	-32%	4,228	3,286	-22%
Bất động sản	278	139	201	-28%	44%	362	479	32%
Sản lượng	3,347,652	2,927,426	3,795,382	13%	30%	5,582,175	7,143,034	28%
Thép xây dựng	1,431,155	1,277,003	1,308,046	-9%	2%	2,468,732	2,739,201	11%
Phôi thép	98,129	148,802	266,496	172%	79%	343,135	364,625	6%
Thép ống	241,430	216,672	212,041	-12%	-2%	402,349	453,471	13%
Tôn mạ	106,222	110,754	83,341	-22%	-25%	199,826	189,563	-5%
HRC/CRC	1,470,716	1,174,195	1,925,458	31%	64%	2,168,133	3,396,174	57%
Giá bán niêm yết (VNĐ/kg)								
Thép xây dựng	13,499	12,669	14,747	9%	16%	12,491	14,123	13%
Thép ống	19,800	19,600	21,167	7%	8%	19,467	20,483	5%
Tôn mạ	25,200	25,500	27,000	7%	6%	25,333	26,100	3%
HRC/CRC (USD/tấn)	513	520	578	13%	11%	517	546	6%
Biên lợi nhuận gộp	15.8%	18.4%	19.0%	3.2%	0.7%	16%	17.4%	1%
Biên lợi nhuận ròng	17%	12%	12%	-5%	-0.2%	10%	14%	4%

BÁO CÁO CẬP NHẬT

20/08/2026 – HSX: HPG

KHUYẾN NGHỊ: MUA

Giá mục tiêu: 32,700

Upside: +53%

Thông tin doanh nghiệp

Giá hiện tại (VND): 21,400

Cổ phiếu LH (Triệu): 8,443

Vốn hoá (Tỷ VND): 179,853

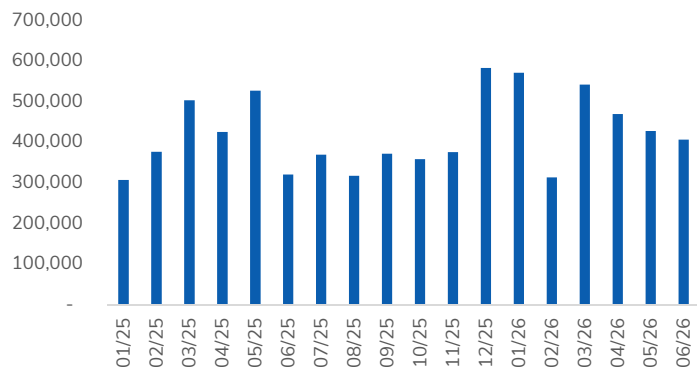
Thanh khoản 30n (Triệu): 11.8

Sở hữu nước ngoài: 21%

ĐÁNH GIÁ CỦA BSC:

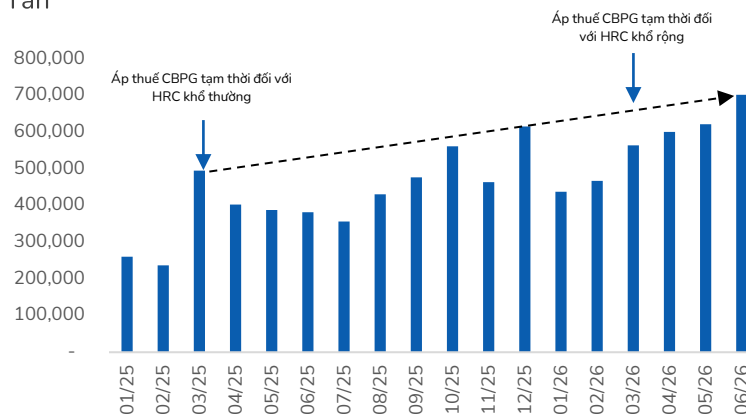
- Lũy kế 1H.2026, HPG ghi nhận Doanh thu thuần đạt 108,060 tỷ VNĐ (+47% YoY), LNST – CĐTTS đạt 15,365 tỷ VNĐ (+102% YoY), lần lượt hoàn thành 49%/54% dự báo doanh thu và lợi nhuận của BSC.
- So với Quý 1, LNST – CĐTTS giảm 29% QoQ chủ yếu do mức nền cao ghi nhận lợi nhuận bất thường tại Quý 1. Nếu loại bỏ đi khoản này thì LNST cốt lõi của HPG + 23% QoQ.
- Q2.2026: LNST – CĐTTS của HPG phù hợp với dự báo của BSC (6,000 – 6,500 tỷ VNĐ). Các quan điểm mà BSC đề cập tại X-Alpha | HPG 40,800 +50%: Vua thép thức giấc đều như kỳ vọng: (1) Các hàng rào thuế quan tại Việt Nam đã có hiệu quả và giúp HPG tăng được giá bán và đẩy được HRC. (2) sản lượng của đa số các loại thép phục hồi theo thị trường Bất động sản.

Hình 1: Sản lượng thép xây dựng 1H.2026 Tấn



Nguồn: BSC Research tổng hợp

Hình 2: Sản lượng HRC 1H.2026 Tấn



Nguồn: BSC Research tổng hợp

- Chi phí bán hàng cao hơn so với dự báo do chi phí xuất khẩu tăng. Tuy nhiên, bù đắp bởi chi phí QLDN thấp hơn so với dự báo. Do đó, tại Báo cáo này, BSC sẽ điều chỉnh tăng chi phí bán hàng và giảm chi phí QLDN

CẬP NHẬT TRIỂN VỌNG QUÝ 3.2026

BSC kỳ vọng Kết quả kinh doanh Quý 3 ở quanh mức ~6,000 - 6,500 tỷ VNĐ. Lý do:

- Sản lượng Quý 3.2026 + 5% - 8% QoQ dẫn dắt bởi (1) HPG tiếp tục đẩy bán hàng HRC thay thế cho HRC khổ rộng từ Trung Quốc, (2) Các đại lý đang có xu hướng nhập hàng thép xây dựng trở lại mạnh mẽ vào đầu Quý 3.
- BSC kỳ vọng biên lợi nhuận đi ngang hoặc cải thiện nhẹ 0.2 điểm % nhờ (1) Các hợp đồng bán hàng thường có độ trễ. Do đó, các đơn hàng bán giá HRC và thép xây dựng cao Tháng 5 – Tháng 6, vẫn phản ánh vào đầu Quý 3, (2) Chi phí đầu vào quặng sắt giảm (-2% QoQ) sẽ bù đắp cho giá than cốc tăng (+2-3% QoQ).

BÁO CÁO CẬP NHẬT

20/08/2026 – HSX: HPG

KHUYẾN NGHỊ:

MUA

Giá mục tiêu:

32,700

Upside:

+53%

Thông tin doanh nghiệp

Giá hiện tại (VNĐ): 21,400

Cổ phiếu LH (Triệu): 8,443

Vốn hoá (Tỷ VNĐ): 179,853

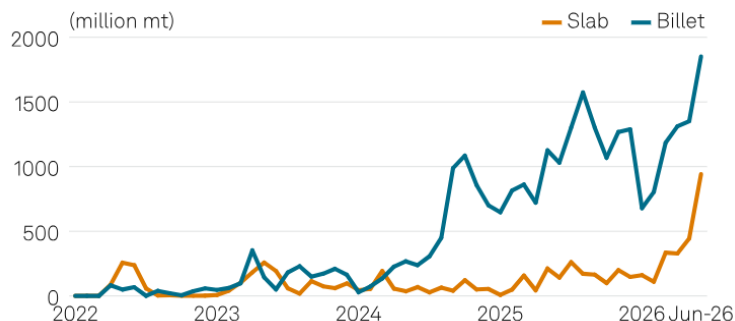
Thanh khoản 30n (Triệu): 11.8

Sở hữu nước ngoài: 21%

CẬP NHẬT THÔNG TIN NGÀNH THÉP & DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN CỦA HPG

(1) Trung Quốc đẩy xuất khẩu phôi thép để thay thế thị phần thép phôi của Iran. Cụ thể, tổng sản lượng xuất khẩu thép bán thành phẩm và thép thành phẩm của Trung Quốc + 21% YoY, của phôi tấm + 564.8% YoY, của phôi thỏi >80% YoY trong tháng 6. Nguyên nhân do các nhà máy tại Iran (Mobarakkeh và Khuzestan Steel Company) bị đánh bom vào 27/3/2026, gây ra đứt gãy nguồn cung. Tại [Báo cáo trước đó](#), Chúng tôi cho rằng sản lượng thép xuất khẩu Trung Quốc đã đạt đỉnh sau khi các quốc gia thiết lập hàng rào thuế quan. Tuy nhiên, với tình hình phôi thép rẻ từ Trung Quốc đang đẩy vào thị trường, sẽ cần 6 tháng – 1 năm nữa để các quốc gia đưa ra các hàng rào thuế quan mới, giúp mặt bằng giá thép ổn định. **Tại Báo cáo này, BSC sẽ điều chỉnh giảm nhẹ LNST năm 2027 theo hướng thận trọng hơn.**

Hình 3: Sản lượng phôi thép xuất khẩu của Trung Quốc
Triệu tấn



Nguồn: S&P Global, BSC Research tổng hợp

Hình 4: Sản lượng thép bán thành phẩm và thành phẩm xuất khẩu của Trung Quốc (Triệu tấn)



Nguồn: S&P Global, BSC Research tổng hợp

(2) Quan điểm về giá thép xây dựng: Bước vào đầu Quý 3.2026, HPG tiếp tục tăng giá thép xây dựng so với cuối Quý 2. Mặc dù Quý 3 là mùa mưa, nhưng giá bán thép xây dựng vẫn neo do nhu cầu sử dụng các dự án Bất động sản rất lớn. BSC cho rằng mức nền giá thép xây dựng tốt vẫn duy trì đến cuối năm.

BÁO CÁO CẬP NHẬT

20/08/2026 – HSX: HPG

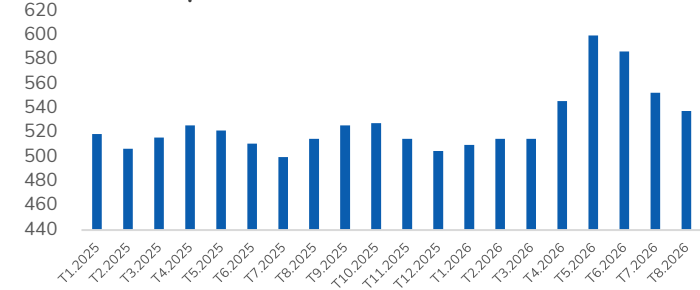
KHUYẾN NGHỊ: MUA
Giá mục tiêu: 32,700
Upside: +53%

Thông tin doanh nghiệp

Giá hiện tại (VND): 21,400
Cổ phiếu LH (Triệu): 8,443
Vốn hoá (Tỷ VND): 179,853
Thanh khoản 30n (Triệu): 11.8
Sở hữu nước ngoài: 21%

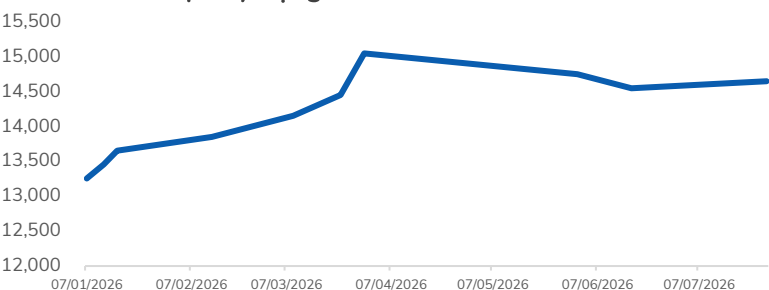
Quan điểm về giá thép HRC: Trong tháng 8.2026, HPG đã giảm giá thép HRC 15 USD/tấn so với Tháng 7. So với đỉnh Tháng 5, giá HRC -10%. BSC ước tính giá HRC Quý 3 - Nguyên nhân do mặt bằng giá thép thế giới giảm khi Trung Quốc đẩy xuất khẩu phôi thép trở lại. Với việc Trung Quốc đẩy xuất khẩu phôi trở lại, BSC cho rằng mặt bằng giá HRC có xu hướng đi ngang, khó tăng mạnh trở lại.

Hình 5: Giá thép HRC



Nguồn: BSC Research tổng hợp

Hình 6: Giá thép xây dựng



Nguồn: BSC Research tổng hợp,

(3) Tiến độ một số dự án Bất động sản:

- Dự án Khu đô thị đa mục tiêu Thư Lâm (696 ha):** Tập đoàn Tương lai Sông Hồng đã phê duyệt Quy hoạch 1/500 vào Tháng 5.2026, được giao 1.5 triệu m2 đất để xây dựng khu đô thị nhà ở, tái định cư vào Tháng 8.2026. Dự án dự kiến triển khai từ Quý 1/2026 đến Quý 3/2029.
- Dự án Khu đô thị đa mục tiêu Lĩnh Nam (374 ha)** gồm Khu đô thị định cư Lĩnh Nam (98 ha) dự kiến hoàn thành vào Quý 4.2029, Khu đô thị đa mục tiêu (169 ha) dự kiến hoàn thành vào Quý 4.2030. Dự án mới được khởi công vào Tháng 8.2026.
- Dự án Mandarin Garden 3 Yên Sở:** Dự kiến cơ bản đã giải phóng mặt bằng, bắt đầu khởi công vào Quý 4.2026.

CẬP NHẬT DỰ BÁO 2026F -2027F

So với [Báo cáo trước đó](#), BSC gần như giữ nguyên dự báo: Trong năm 2026, BSC dự báo HPG ghi nhận Doanh thu thuần = 221,570 tỷ VND (+42% YoY), LNST – CĐTTS = 27,911 tỷ VND (+81% YoY), tương đương EPS FWD 2026 ≈ 3,306 VND/CP. So với Báo cáo trước đó, BSC điều chỉnh tăng 1% giá thép xây dựng và giảm 1% giá bán HRC để phản ánh đúng diễn biến 1H. Ngoài ra, BSC tăng chi phí bán hàng, được bù đắp bằng chi phí QLDN. Do đó, dự báo lợi nhuận gần như không thay đổi.

Năm 2027: Doanh thu thuần = 239,871 tỷ VND (+8% YoY), LNST – CĐTTS = 32,576 tỷ VND (+17% YoY), tương đương EPS FWD 2027 ≈ 3,858 VND/CP. So với Báo cáo trước đó, BSC giảm 6% LNST chủ yếu do giảm 1.2% dự báo giá bán HRC theo quan điểm thận trọng.

Chi tiết tham khảo tại Phụ lục

BÁO CÁO CẬP NHẬT
20/08/2026 – HSX: HPG

KHUYẾN NGHỊ:	MUA
Giá mục tiêu:	32,700
Upside:	+53%

Thông tin doanh nghiệp

Giá hiện tại (VND):	21,400
Cổ phiếu LH (Triệu):	8,443
Vốn hoá (Tỷ VND):	179,853
Thanh khoản 30n (Triệu):	11.8
Sở hữu nước ngoài:	21%

PHỤ LỤC: CẬP NHẬT DỰ BÁO NĂM 2026 – 2027F

Kết quả kinh doanh	2025	2026F	2027F	%YoY 2026	%YoY 2027	2026F cũ	2027F cũ	% Thay đổi so 2026F cũ	% Thay đổi so 2027F cũ
Doanh thu thuần	156,116	221,570	239,871	42%	8%	221,884	243,745	0%	-2%
Giá vốn hàng bán	(131,618)	(181,918)	(191,781)	38%	5%	(183,412)	(193,940)	-1%	-1%
Lợi nhuận gộp	24,498	39,652	48,090	62%	21%	38,472	49,804	3%	-3%
Thu nhập tài chính	2,085	8,465	4,449	306%	-47%	8,468	4,539	0%	-2%
Chi phí tài chính	(4,607)	(7,641)	(7,113)	66%	-7%	(7,673)	(7,164)	0%	-1%
Trong đó: Lãi vay	(3,115)	(6,423)	(6,634)	106%	3%	(6,453)	(6,677)	0%	-1%
Chi phí BH	(2,634)	(6,647)	(5,997)	152%	-10%	(3,994)	(4,387)	66%	37%
Chi phí QLDN	(1,437)	(1,508)	(1,633)	5%	8%	(2,219)	(2,437)	-32%	-33%
Lãi từ HĐKD	17,906	32,320	37,796	81%	17%	33,054	40,354	-2%	-6%
Thu nhập khác, ròng	135	266	288	97%	8%	266	292	0%	-1%
Lợi nhuận trước thuế	18,041	32,586	38,084	81%	17%	33,320	40,647	-2%	-6%
Thuế TNDN	(2,526)	(4,559)	(5,372)	81%	18%	(4,662)	(5,733)	-2%	-6%
Lợi nhuận sau thuế	15,515	28,027	32,712	81%	17%	28,658	34,914	-2%	-6%
Lợi ích CĐKKS	65	117	136	81%	17%	119	145	-2%	-6%
LNST – CĐTS	15,450	27,911	32,576	81%	17%	28,538	34,768	-2%	-6%
Giả định									
Doanh thu	161,779	221,570	239,871	37%	8%	221,884	243,745	0%	-2%
Sản xuất thép	151,959	211,271	228,718	39%	8%	211,585	232,591	0%	-2%
Nông nghiệp	8,115	8,764	9,465	8%	8%	8,764	9,465	0%	0%
Bất động sản	1,705	1,535	1,688	-10%	10%	1,535	1,688	0%	0%
Biên lợi nhuận gộp	15.7%	17.9%	20.0%	2%	2%	17.3%	20.4%	0.6%	-0.4%
Sản lượng	11,857,271	15,212,123	16,206,067	28%	7%	15,212,123	16,206,067	0%	0%
Phôi thép	619,196	681,115	171,024	10%	-75%	681,115	171,024	0%	0%
Thép xây dựng	4,878,206	5,414,808	5,523,104	11%	2%	5,414,808	5,523,104	0%	0%
Ống thép	848,326	890,742	909,000	5%	2%	890,742	909,000	0%	0%
Tôn mạ	424,090	432,572	441,138	2%	2%	432,572	441,138	0%	0%
HRC	5,087,453	7,792,886	9,161,801	53%	18%	7,792,886	9,161,801	0%	0%

BÁO CÁO CẬP NHẬT

20/08/2026 – HSX: HPG

KHUYẾN NGHỊ: MUA
 Giá mục tiêu: 32,700
 Upside: +53%

Thông tin doanh nghiệp
 Giá hiện tại (VND): 21,400
 Cổ phiếu LH (Triệu): 8,443
 Vốn hoá (Tỷ VND): 179,853
 Thanh khoản 30n (Triệu): 11.8
 Sở hữu nước ngoài: 21%

CẬP NHẬT KHUYẾN NGHỊ CỦA BSC: Tại Báo cáo này, Chúng tôi duy trì khuyến nghị **MUA** với giá trị hợp lý năm tại cuối năm 2027 là 32,700 VNĐ/CP (Upside **+53%** so với giá đóng cửa ngày 18/08/2026) với P/E mục tiêu 2027 = 10x. So với [Báo cáo trước đó](#), BSC giảm 12% giá mục tiêu do giảm 6% LNST và tăng 5.5% chiết khấu. Tuy nhiên, BSC lưu ý mặt bằng lãi suất đang cao, thanh khoản thị trường thấp, đi kèm với số lượng cổ phiếu tự do chuyển nhượng (free float) của HPG tương đối lớn. Do đó, tại Báo cáo này, BSC sẽ tăng mức chiết khấu từ 10% lên 15%.

Các quan điểm trước đó vẫn được BSC giữ nguyên: Việt Nam đã thiết lập các hàng rào thuế quan, giúp HPG sẽ neo mặt bằng giá bán HRC cao hơn so với thế giới và đẩy được sản lượng trong năm 2026 -2027. Chi tiết tham khảo tại [đây](#).

Hình 1: Giá cổ phiếu và VnIndex

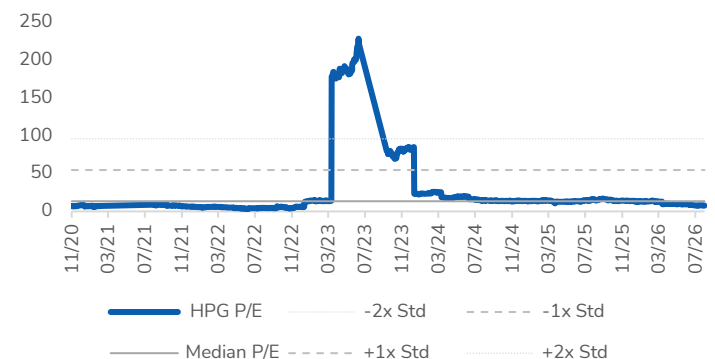


Nguồn: Bloomberg, BSC Research

VND/ cổ phiếu

Hình 3: Định giá P/E

Lần



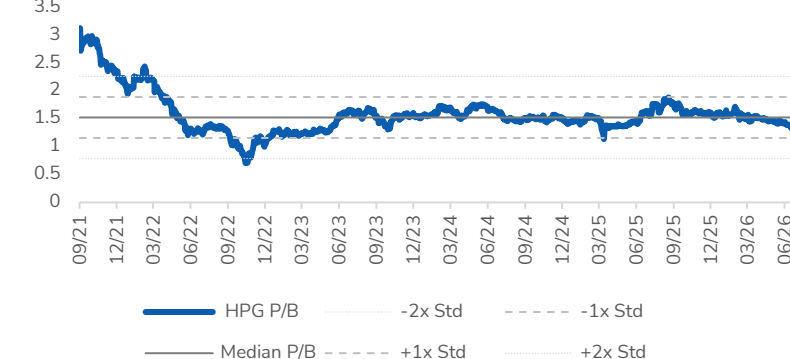
Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Hình 2: Bảng định giá HPG

Định giá P/E	Giá trị
EPS FWD 2027	3,853
P/E mục tiêu	10x
Chiết khấu 15%	15%
Giá mục tiêu của cuối năm 2026	32,700

Hình 4: Định giá P/B

Lần



Nguồn: Bloomberg, BSC Research

BÁO CÁO CẬP NHẬT

20/08/2026 – HSX: HPG

KHUYẾN NGHỊ: MUA
Giá mục tiêu: 32,700
Upside: +53%

Thông tin doanh nghiệp

Giá hiện tại (VND): 21,400
Cổ phiếu LH (Triệu): 8,443
Vốn hoá (Tỷ VND): 179,853
Thanh khoản 30n (Triệu): 11.8
Sở hữu nước ngoài: 21%

Hệ thống khuyến nghị

Các khuyến nghị Mua, Bán hoặc Nắm giữ chứng khoán được xác định dựa trên tổng mức sinh lời kỳ vọng, bằng tổng của chênh lệch giữa giá mục tiêu và giá đóng cửa ngày khuyến nghị của chứng khoán cộng với tỷ suất cổ tức kỳ vọng. Các định nghĩa về khuyến nghị cụ thể như sau:

Xếp hạng khuyến nghị	Định nghĩa
MUA MẠNH	Tổng mức sinh lời kỳ vọng trong 1 năm từ 30% trở lên
MUA	Tổng mức sinh lời kỳ vọng trong 1 năm từ 15% đến 30%
NẮM GIỮ	Tổng mức sinh lời kỳ vọng trong 1 năm từ -10% đến 15%
BÁN	Tổng mức sinh lời kỳ vọng trong 1 năm thấp hơn -10%

Thông tin liên hệ - Trung tâm phân tích Nghiên cứu

Phan Quốc Bửu

Quyền phụ trách Trung tâm Phân tích Nghiên cứu
Buupq@bsc.com.vn

Bùi Nguyễn Khoa

P. Giám đốc Trung tâm PTNC
Vĩ mô – Thị Trường
Khoabn@bsc.com.vn

Nguyễn Thị Cẩm Tú

Quyền phụ trách Nhóm Ngành và Doanh nghiệp
Tuntc@bsc.com.vn

Nhóm Tài chính – Ngân hàng

Nguyễn Dân Trường

Chuyên viên phân tích
Truongnd@bsc.com.vn

Nhóm Bất Động Sản, VLXD

Phạm Quang Minh

Trưởng nhóm, Chuyên viên phân tích cao cấp
Minhpg@bsc.com.vn

Lâm Việt

Chuyên viên phân tích cao cấp
Vietl@bsc.com.vn

Vũ Công Hoàng Duy

Chuyên viên phân tích
Duyrch@bsc.com.vn

Nhóm Dầu khí, Điện, Phân bón – Hoá chất

Lưu Thuỳ Linh

Trưởng nhóm, Chuyên viên phân tích cao cấp
Linhlt2@bsc.com.vn

Nhóm Bán lẻ, Xuất khẩu, Logistics

Phạm Thị Minh Châu

Trưởng nhóm, Chuyên viên phân tích cao cấp
Chauptm@bsc.com.vn

Trần Lâm Tùng

Chuyên viên phân tích
Tungtl@bsc.com.vn

Trần Nguyễn Tường Huy

Chuyên viên phân tích
Huytnt@bsc.com.vn

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

© 2025 BIDV Securities Company, All rights reserved. Unauthorized access is prohibited.

